TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ UÔNG BÍ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2021/HSST
Ngày: 28-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Huy Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Xuyến và ông Thái Quang Định.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa: Ông Phạm Lã Việt Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 96/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Bá D**, tên gọi khác: không có; sinh ngày 17/6/1996, tại Mỹ Hào, Hưng Yên. Nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố D, phường M, thị xã M, tỉnh Hưng Yên; chỗ ở: Tổ 6, khu T, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá H (đã chết) và bà Phạm Thị C; vợ: Phạm Thúy N, sinh năm 2000 và có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 17/6/2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, vắng mặt tại phiên tòa (Có đơn xin xử án vắng mặt).

**Người chứng kiến*: 1. Anh Nguyễn Hồng Q, sinh năm: 1975.
Địa chỉ: Tổ 7, khu 7, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

2. Ông Trần Văn S, sinh năm: 1956; *địa chỉ*: Tổ 1, khu T, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

3. Ông Dương Văn B, sinh năm: 1963; *địa chỉ*: Tổ 5, khu 8, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 10 phút, ngày 16/6/2021, Tổ công tác Công an phường T, thành phố Uông Bí đang làm nhiệm vụ tại khu vực phía sau trường cao đẳng hữu nghị Việt – Xô, thuộc tổ 5, khu 7, phường T, đã kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Nguyễn Bá D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình dừng xe, kiểm tra cách vi trí D bị lực lượng Công an giữ khoảng 07m, D đã dùng tay phải thả xuống nền đường 01 gói nilon màu trắng, kích thước (1,5x2)cm, bên ngoài quấn băng dính đen, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Công an đã thu giữ gói nilon trên. Ngoài ra Cơ quan Công an còn tạm giữ của D 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen cùng sim số 0347.709.554 và 0383.106.226.

Tại bản kết luận giám định số 1114/GĐMT ngày 21/6/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật thu giữ của Nguyễn Bá D gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,263 gam.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Bá D khai nhận: Khoảng 21 giờ, ngày 16/6/2021, D đang ở nhà trọ tại phường P, thành phố Uông Bí thì nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng. D gọi điện cho một người đàn ông tên S, trước đây đã từng bán ma túy cho D hỏi mua 300.000 đồng ma túy. S hẹn D đến phía sau trường Cao đẳng hữu nghị Việt – Xô để giao ma túy. D dùng điện thoại di động chuyển số tiền 300.000 đồng cho S qua tài khoản ngân hàng bằng ứng dụng Mobile banking. Sau đó D đi xe ôm (sau này D biết người lái xe ôm là Trần Văn S) đến điểm hẹn D gọi điện cho S. Khoảng 15 phút sau, một người đàn ông lái xe taxi đến mở cửa đưa cho D 01 gói nilon màu trắng, kích thước (1,5x2)cm, bên ngoài quấn băng dính đen. Do tin tưởng bên trong có ma túy, nên D không kiểm tra bên trong và cầm gói nilon bằng tay phải rồi quay lại chỗ anh S, cả hai đi về nhà D. Khi đi được khoảng 100m thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật vật chứng.

Tại Cáo trạng số: 100/CT- VKSUB ngày 14/9/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố bị cáo về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo bản Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 17/6/2021.

- *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là người không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng, nên đề nghị HĐXX không áp dụng.

- *Về xử lý vật chứng*: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 1114/KLGĐ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, còn nguyên vẹn và 02 sim điện thoại số 0347.709.554 và 0383.106.226; tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại OPPO màu đen.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường T lập hồi 22 giờ 10 phút ngày 16/6/2021, với vật chứng thu giữ của bị cáo, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 22 giờ 10 phút, ngày 16/6/2021, tại tổ 5, khu 7, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Bá D là người có đủ năng lực, trách nhiệm hình sự có hành vi tàng trữ trái phép 0,263 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "***Tàng trữ trái phép chất ma túy"*** theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố và kết luận về hành vi phạm tội đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Hình phạt chính:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức đầy đủ về hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng do chơi bời đua đòi bị cáo đã vi phạm pháp luật, nên cần phải xử lý nghiêm.

**Tình tiết tăng nặng:* Không có.

**Tình tiết giảm nhẹ:* Trong giai đoạn điều tra bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những đánh giá, phân tích nêu trên. Căn cứ vào nhân thân, hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cũng như những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị

cáo, bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[3.2] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét bị cáo không có tài sản riêng, mua ma túy để sử dụng không nhằm mục đích bán kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Số ma túy Methamphetamine, thu giữ của bị cáo là vật Nhà nước cấm tàng trữ, và sim điện thoại bị cáo dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy; chiếc điện thoại di động là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước .

[5] Những tình tiết khác trong vụ án: Đối với đối tượng S là người theo D khai đã bán ma túy cho D. Quá trình điều tra xác định là Phạm Thế S, sinh năm 1983; chỗ ở tổ 5, khu 6, phường T, TP U. Qua xác minh không có mặt tại địa phương, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với ông Trần Văn S là người lái xe ôm chở D đến khu vực phía sau trường cao đẳng hữu nghị Việt – Xô để mua ma túy. Quá trình điều tra xác định ông S không liên quan đến hành vi phạm tội, nên không đề cập.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. <u>*Tuyên bố*</u>: Bị cáo **Nguyễn Bá D** phạm tội: "***Tàng trữ trái phép chất ma tuý***".

<u>*Căn cứ vào*</u>: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

<u>*Xử phạt*</u>: **Nguyễn Bá D 12 (**mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 17/6/2021.

2. <u>*Về xử lý vật chứng*</u>: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 1114/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, 02 sim điện thoại số 0347.709.554 và 0383.106.226; tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen.

(Số vật chứng, tài sản trên có tình trạng và đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 9 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh).

3. <u>*Về án phí*</u>: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Bá D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, nộp ngân sách Nhà nước.

4. *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ vào khoản 1 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND-TP. Uông Bí;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THA hình sự công an TP Uông Bí;
- Cơ quan điều tra Công an TP Uông Bí;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Uông Bí;
- Chi cục THA DS TP. Uông Bí;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Huy Hùng